

chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. *Trẻ thực hiện - Cho một số trẻ khá lên thực hiện trước - Lần lượt cho 2 trẻ lên tập, cô quan sát, động viên, sửa sai cho trẻ. - Hỏi trẻ tên bài tập c.Trò chơi: Cáo và thỏ - Cô giới thiệu trò chơi - Cô nói cách chơi và luật chơi: - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ. - Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét trẻ 4. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.	- Trẻ khá lên thực hiện - Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ đi nhẹ nhàng.
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

- Dạy từ mới: Quả dưa chuột, quả quýt, quả chuối.

- Dạy câu mới: Quả dưa chuột non có vỏ màu xanh lá cây và hơi sần sùi. Quả quýt có dạng tròn và có nhiều múi nhỏ. Quả chuối chín màu vàng, ăn có vị ngọt.

I. Mục tiêu

- Trẻ hiểu nghĩa và nói được câu: Quả dưa chuột non có vỏ màu xanh lá cây và hơi sần sùi. Quả quýt có dạng tròn và có nhiều múi nhỏ. Quả chuối chín màu vàng, ăn có vị ngọt.

- Sử dụng các từ, câu có chứa từ: Quả dưa chuột, quả quýt, quả chuối. để nói, mô tả về các loại quả.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.

- Trẻ 4, 5 tuổi: Có kỹ năng nói rõ ràng các từ, các câu có chứa từ: Quả dưa chuột, quả quýt, quả chuối. Trẻ có kỹ năng điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.

- Trẻ 5 tuổi: Có kỹ năng đặt câu với những từ vừa học.

- Trẻ có ý thức vệ sinh trước khi ăn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Quả dưa chuột, quả quýt, quả chuối.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở.	

- Cho trẻ hát bài " quả"
 - C/m vừa hát bài gì?
 - Bài hát nói về điều gì?
- => Cô cũng cố dẫn dắt vào bài

2. Học từ và câu mới

* Từ "Quả dưa chuột" câu "Quả dưa chuột non có vỏ màu xanh lá cây và hơi xần xùi"

- Đây là quả gì?
- Cô nói mẫu từ "Quả dưa chuột"
- Cho trẻ nói cùng cô 2- 3 lần
- Cho trẻ nói theo tổ, cá nhân
- Các con thấy quả dưa chuột như thế nào? có màu gì?
- Cô nói mẫu câu "Quả dưa chuột có vỏ màu xanh lá cây và hơi sần xùi".
- Các con đã được ăn quả dưa chuột chưa?
- Muốn ăn quả dưa chuột này các con phải làm gì?
- Cho trẻ nói cùng cô 2-3 lần.
- Cho trẻ nói theo tổ, cá nhân.
- Trẻ nói cô bao quát sửa sai cho trẻ.

* Từ "Quả quýt" câu "Quả quýt có dạng tròn và có nhiều múi nhỏ"

- Hôm qua bạn Gấu nghe tin lớp mình ngoan học giỏi nên bạn gấu đã gửi tặng lớp mình một món quà các con có muốn tìm hiểu xem bạn Gấu tặng chúng mình món quà gì không?
- Cô cho trẻ sờ và đoán trong túi có gì?
- Đây là quả gì?
- Các con thấy quả quýt như thế nào? có màu gì?
- Cô nói mẫu từ "Quả quýt"
- Cho trẻ nói cùng cô 2-3 lần
- Cho trẻ nói theo tổ, cá nhân
- Các con đã được ăn quả quýt chưa? có vị như thế nào?
- Muốn ăn quả quýt chúng mình phải làm gì?
- Cô sẽ bóc xem bên trong quả quýt như thế nào nhé?
- Bên trong quả quýt có gì đây?
- Cô nói mẫu câu "Quả quýt có dạng tròn và có nhiều múi nhỏ"
- Cho trẻ nói cùng cô (4,5t)

* Từ "Quả chuối" câu "Quả chuối chín màu vàng, ăn

- Trẻ hát
- Quả
- Trẻ trả lời.
- Trẻ lắng nghe

- Quả dưa chuột
- Trẻ nói từ " Quả dưa chuột"

- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời
- Rửa dưa, rửa tay...
- Trẻ nói cùng cô

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện
- Quả quýt
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ nói cùng cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát
- Múi quýt
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ nói cùng cô

<p>có vị ngọt.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là quả gì? - Cô nói mẫu từ “Quả chuối” - Cho trẻ nói cùng cô 2-3 lần. - Gia đình nhà chúng mình có trồng cây chuối không? - Lúc chưa chín quả chuối có màu gì? - Quả chuối cô cầm như thế nào?có màu gì? - Khi ăn các con thấy có vị gì? - Cô nói mẫu câu “Quả chuối chín màu vàng, ăn có vị ngọt”. - Cho trẻ nói cùng cô 2-3 lần - Cho trẻ nói theo tổ, cá nhân. <p>3. Luyện tập thực hành câu vừa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô giáo và bạn Gấu mang tới cho chúng mình những quả gì? - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi "Thi xem đội nào nhanh" - Cách chơi: Chia cả lớp thành 2 đội.đội xanh và đội vàng. nhiệm vụ của các con phải bật qua các vòng phía trên lên lấy quả mà cô yêu cầu bỏ vào rổ của đội mình. đội nào lấy được nhiều là đội chiến thắng. - Luật chơi: Phải bật qua các vòng, mỗi bạn lên chỉ được lấy về 1 quả.khi nào bạn lấy quả về cuối hàng bạn tiếp theo mới được bật lên.Thời gian chơi là một bản nhạc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi và cho trẻ nói từ và câu vừa học. * Cô gợi ý trẻ 4,5 tuổi nói câu khác có dùng từ vừa học. <p>4. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra ngoài chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quả chuối - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Màu xanh - Trẻ trả lời - Vị ngọt - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói cùng cô - Tổ, cá nhân nói - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 1 lần - Trẻ nói từ và câu - Trẻ ra chơi.
---	--



Ngày dạy: Thứ 3/27/01/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: KPKH

Khám phá quả cam (5E)

I. Mục tiêu

- **S:** Trẻ nói được đặc điểm đặc, cấu tạo của quả cam

+ Trẻ nhận biết, phân biệt được nhiều loại cam khác nhau (cam sành, cam vinh, cam canh, cam mật)

- **T:** Quy trình pha, vắt nước cam

- **E:** Cách lựa chọn cam nhiều nước, ít nước, cam ngọt, cam chua

- **A:** Quan tâm, chia sẻ với mọi người. Tạo hình quả cam từ nhiều nguyên vật liệu

- **M:** Số lượng (đếm tiếng việt, tiếng anh), hình dạng, so sánh to – nhỏ, nhiều – ít, đo lường.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị các loại cam

- Đồ dùng để vắt nước cam: Mỗi nhóm 2 bộ vắt cam, cốc, đường, thìa, dao, khăn lau

- Nguyên vật liệu khác nhau để trẻ tạo hình quả cam (lá cây, giấy màu, bút sáp, keo, que để trẻ làm gáo...)

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gắn kết</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi ai đoán giỏi</p> <p>- Đàm thoại</p> <p>+ Cô đố các con trong trò chơi vừa rồi bạn...đã lấy được quả gì?</p> <p>+ Trên tay cô cầm quả gì ?</p> <p>+ Các con biết gì về quả cam? Hãy chia sẻ với cô và các bạn.</p> <p>+ Các con muốn biết gì về quả cam?</p> <p>Cho trẻ lên lấy đồ dùng về các nhóm để khám phá.</p> <p>2. Khám phá</p> <p>+ Khám phá quả cam (cho trẻ khám phá: Sờ, ngửi, nếm, bóc vỏ, bỏ cam, tách múi bằng các dụng cụ đa dạng như: dao, kính lúp, máy vắt...)</p> <p>- Quả cam có màu gì?</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Quả cam ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Để ăn, vắt nước uống, làm siro, làm mứt..</p> <p>- Trẻ khám phá</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>- Quả cam có dạng gì?</p> <p>- Cho trẻ cầm quả cam lên ngửi thử quả cam chưa bóc vỏ. Con thấy quả cam có mùi gì? Vỏ quả cam như thế nào? Khi bóc vỏ quả cam thì nó có mùi gì?</p> <p>- Vỏ cam có vị gì? Cho 1-2 trẻ nếm thử vỏ cam</p> <p>+ Các con có biết vỏ quả cam có tác dụng gì không?</p> <p>- Bên ngoài quả cam là vỏ cam, các con có biết bên trong quả cam có gì không? Vì sao con biết?</p> <p>- Để biết được bên trong quả cam có gì các con sẽ bóc và cùng khám phá nhé. Cô hỗ trợ các con. Các con nhớ cầm dao thật cẩn thận để tránh bị đứt tay nhé.</p> <p>- Bên trong quả cam có gì? Có màu gì? (cho trẻ dùng kính lúp soi tép cam, hạt, vỏ...)</p> <p>- Các con có biết quả cam có vị gì không?</p> <p>- Quả cam có ăn được không? Cho trẻ nếm vị của cam.</p> <p>- Quả cam để làm gì?</p> <p>- Cam có những loại nào. Cho trẻ đếm</p> <p>- Quả cam có tác dụng gì?</p> <p>- Cam giúp tăng cường sức đề kháng bổ sung vitamin c bảo vệ sức khỏe mùa dịch bệnh covid.</p> <p>- Để chọn những quả cam mọng nhiều nước thì chúng ta phải chọn những quả vỏ mỏng thì nhiều nước hơn những quả cam vỏ dày.</p> <p>3. Giải thích, chia sẻ</p> <p>- Trẻ được chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được: mùi vị, đặc điểm, ích lợi, cách mà trẻ khám phá, tìm hiểu....</p> <p>- Cô tổng hợp kiến thức giúp trẻ</p> <p>4. Áp dụng</p> <p>Các nhóm có thể lựa chọn các cách áp dụng, mở rộng sau:</p> <p>- Cho trẻ thực hành tô màu quả cam</p> <p>- Tạo hình quả cam từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau.</p>	<p>- Tròn ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Đắng ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Có múi, tép, hạt ạ. Xem bố mẹ bóc, xem trên ti vi..</p> <p>- Trẻ bóc quả cam dưới sự hỗ trợ của cô giáo</p> <p>- Có nhiều tép, hạt, màu vàng.</p> <p>- Chua, ngọt ạ</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Để ăn, vắt nước uống, làm...</p> <p>- Cam sành, cam canh...</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời và chia sẻ</p> <p>- Trẻ tô màu, tạo hình quả cam</p> <p>- Trẻ thực hành vắt nước cam</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vắt và pha nước cam <p>5. Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thưởng thức nước cam - Hôm nay các con đã học được gì? - Con cảm thấy như thế nào? - Cho trẻ cất dọn đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cam để ăn, để vắt nước uống, làm mứt... - Trẻ cất đồ dùng
--	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Trò chơi mới: Hái quả

I. Mục tiêu

- 4-5t: Nhớ tên trò chơi, nắm được luật chơi, cách chơi trò chơi: Hái quả
- Trẻ thuộc bài hát: Quả, biết kể tên một số loại quả quen thuộc
- 4+5t: Trẻ có kỹ năng phân loại, kỹ năng hái quả, phát triển sự khéo léo của đôi tay.
- Trẻ có ý thức trong giờ chơi, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Cây gắn một số quả có màu sắc khác nhau, một số loại quả có một hạt, có nhiều hạt, không có hạt.
- Nhạc bài hát "quả"
- 3 rổ đựng quả cho 3 đội

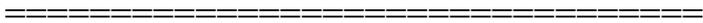
2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng, dễ vận động.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xúm xít quanh cô hát bài: Quả + Các con vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát nói đến những loại quả nào?(4,5t) - Có rất nhiều loại quả hôm nay cô và chúng mình cùng đi hái các loại quả xem đội nào hái được nhiều quả hơn nhé. <p>2. Hướng dẫn chơi</p> <p>*Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội xếp thành 1 hàng dọc. Mỗi đội sẽ hái một loại quả theo yêu cầu của cô (Quả có một hạt, quả không có hạt, quả có nhiều hạt...hoặc theo màu sắc). Trẻ thi xem ai hái nhanh, đủ, đúng với thời gian là một bản nhạc nhé. <p>* Luật chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ hái những quả theo yêu cầu của cô. Đội nào hái được nhiều quả là thắng cuộc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát 1 lần - Bài: Quả - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Lắng nghe cô nói luật chơi

<p>3. Chơi mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng 3- 4 trẻ chơi mẫu cho cả lớp quan sát. <p>4. Tổ chức chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi, nhóm, cả lớp 3- 4 lần - Cô bao quát, kiểm tra, động viên khuyến khích trẻ. - Cô hỏi trẻ lại tên trò chơi. - Nhận xét tuyên dương trẻ. <p>5. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: Bầu và bí và nhẹ nhàng ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ nhắc lại - Trẻ nghe - Trẻ hát, ra chơi
--	--



Ngày dạy: Thứ 4/28/01/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCV
TẬP TÔ: b-d-đ

I. Mục tiêu

- 5t: Trẻ biết tô các nét của chữ cái theo khả năng và theo ý thích chữ cái “b,d,đ”. Phát âm đúng chữ cái “b,d,đ”. Biết tô chữ “b,d,đ” theo yêu cầu của cô.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Đọc cùng cô các bài đồng dao. Biết tô màu cho đồ vật có chứa chữ cái theo yêu cầu. tìm và gạch chân các chữ cái trong từ, trò chuyện về một số loại hoa.
- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số loài hoa
- 4t: Trẻ có kỹ năng tìm và gạch chân chữ b,d,đ, tô màu chữ b.d.đ
- 5t: Trẻ có kỹ năng tô trùng khít lên chấm mờ chữ “b,d,đ” tô đúng chiều chữ, tô chữ rộng không bị chườm ra ngoài.
- 5t Trẻ có phản xạ nhanh khi tìm chữ trong từ, tô màu khéo léo.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, ý thức hoàn thành nhiệm vụ.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Tranh hướng dẫn tập tô chữ cái b,d,đ. Bút lông, sáp màu.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Vở tập tô, bút chì đen, bút màu đủ cho số trẻ.
- Trang phục cô, trẻ gọn gàng. Tâm thế trẻ thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: Cho trẻ kể tên 1 số loại quả - Đề cây ra hoa đẹp, hoa kết quả các con phải làm gì? <p>=> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ, giới thiệu bài.</p> <p>2. Ôn chữ cái b,d,đ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện tranh có chứa chữ cái b,d,đ gợi hỏi trẻ chữ cái nào đã được học - Cho trẻ lên tìm và đọc - Cho cả nhóm đọc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể - Chăm sóc, bảo vệ - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lên tìm và đọc - Cả nhóm đọc

3. Dạy trẻ tập tô

a. Tập tô chữ b

- Cô xuất hiện tranh tập tô chữ b
- Cô chỉ vào chữ b trong tranh và hỏi trẻ: Đó là chữ cái gì mà chúng mình đã được học?
- Cho trẻ phát âm 3 kiểu “b”. Tổ, cá nhân phát âm.
- Cô cho trẻ gọi tên các loại quả, cô cùng trẻ đọc các từ dưới tranh.
- Cô hướng dẫn trẻ tìm và dùng bút gạch chân các chữ cái n trong các từ: Quả bưởi, quả dưa, quả đu đủ
- Cô giới thiệu chữ b in rộng và chữ b in mờ trên dòng kẻ ngang.
- + Đề chữ b in mờ này được rõ hơn và đẹp hơn chúng mình phải làm gì? Cho trẻ tô
- Cô dùng bút chì tô mẫu chữ n in mờ, hướng dẫn trẻ tô: Cô tô đặt bút vào chấm đen của nét móc ngược của chữ b, cô đưa bút nhẹ nhàng tô theo nét chấm mờ của nét móc ngược, sau đó tô tiếp nét móc thứ b. Tô xong chữ thứ nhất, cô tô sang chữ thứ 2, cứ thế đến hết dòng thứ nhất thì cô tô đến dòng thứ 2, và cứ thế đến hết.
- Cho trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, hướng dẫn, sửa sai và động viên trẻ.
- * Thê dục giữa giờ.

b. Tập tô chữ d

- Cô xuất hiện tranh tập tô chữ d
- Cô cho trẻ phát âm 3 kiểu chữ “d” 3 – 4 lần
- + Con có nhận xét gì về bức tranh?
- Cho trẻ đọc các từ dưới tranh:
- Hướng dẫn trẻ tìm và gạch chân chữ d trong các từ.
- Cô giới thiệu chữ d in rộng và chữ d in mờ.
- Hướng dẫn trẻ tô chữ “d” theo trình tự.
- Cho trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ thực hiện.

c. Tập tô chữ đ

- Hướng dẫn trẻ tô chữ đ tương tự chữ d

4. Kết thúc

- Nhận xét: Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn tại bàn.
- Cho trẻ ra chơi.

- Chữ b
- Trẻ phát âm
- Trẻ đọc
- Trẻ tìm và gạch chân chữ cái n
- Trẻ quan sát
- Trẻ tô
- Trẻ quan sát, lắng nghe
- Trẻ tô
- trẻ quan sát
- Trẻ nhận xét
- Trẻ đọc
- Trẻ tìm và gạch chân
- Trẻ quan sát, lắng nghe
- Trẻ tô
- Trẻ nhận xét
- Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 5/29/01/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

N: Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo

L: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau

I. Mục tiêu

- Trẻ 5 tuổi: Biết đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau và nói kết quả đo.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đo một vật bằng một đơn vị đo và nói kết quả đo
- Biết chơi trò chơi "Thi xem đội nào nhanh"
- Trẻ 5 tuổi: Trẻ có kỹ năng đo, nhận biết, so sánh,
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ có kỹ năng đo, nhận biết, trả lời câu hỏi.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học, trò chơi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Băng giấy màu đỏ, thước đo màu vàng, xanh, thẻ số, băng.
- Chậu hoa, thẻ số 5,6,7,8
- Mô hình nhà thờ có 1 mảnh vườn, đường đi và thăm cỏ

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trẻ 5 tuổi: Mỗi trẻ 1 thước màu xanh, 1 thước đo màu vàng, thẻ số 5, 6,7, 8. băng giấy màu xanh, bút chì, rổ nhựa.

- Trẻ 4 tuổi: Mỗi trẻ 1 thước màu xanh, thẻ số 3,4,5, băng giấy màu đỏ, bút chì, rổ nhựa.

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện về 1 số loại quả => Cô củng cố, giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ cây. Dẫn dắt vào bài	- Trẻ lắng nghe
2 Hoạt động 2: Ôn thao tác đo độ dài nhiều đối tượng bằng một đơn vị đo. Cô và trẻ đo độ dài của mảnh vườn, đường đi, thăm cỏ trong mô hình nhà Thờ và nói kết quả đo.	- Trẻ thực hiện
3. Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau, nói kết quả đo (5t); Đo một vật bằng một đơn vị đo, nói kết quả đo (4t) - 4,5t: Cô cho trẻ quan sát băng giấy màu đỏ và hai loại thước đo màu xanh (vàng) và cho trẻ nhận xét: + Cho trẻ nhận xét về màu sắc, độ dài của 2 thước đo? => Muốn biết độ dài của băng giấy màu đỏ này bằng mấy lần độ dài của thước đo màu xanh (vàng) thì các con chú ý cô đo mẫu nhé! - Đo mẫu: Cô đặt một đầu của thước đo màu xanh trùng với một đầu của băng giấy màu đỏ. Cô dùng bút gạch sát vào	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<p>đầu kia của thước đo để đánh dấu trên băng giấy màu đỏ rồi nhắc thước đo lên, đặt tiếp một đầu của thước đo sát với vạch cô vừa đánh dấu cứ tiếp tục như vậy cô đo hết chiều dài của băng giấy màu đỏ.</p> <p>- Để biết xem băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo màu xanh các con kiểm tra giúp cô.</p> <p>Chiều dài của băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo màu xanh? 4,5 tuổi</p> <p>- Dùng thẻ số mấy biểu thị? 4 tuổi</p> <p>+ Các con dùng thước đo màu xanh để đo chiều dài của băng giấy màu đỏ nào? 4,5 tuổi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ đo.</p> <p>+ Băng giấy màu đỏ đo được bao nhiêu lần thước đo màu xanh? 4 tuổi</p> <p>+ Các con cùng kiểm tra lại bằng cách đếm số đoạn đo được trên băng giấy màu đỏ. 4,5 tuổi</p> <p>+ Vậy chiều dài của băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo màu xanh? 4,5 tuổi</p> <p>+ Với 5 lần chiều dài thước đo màu xanh con sẽ đặt thẻ số mấy tương ứng? 4 tuổi</p> <p>+ Các con cùng tìm và đặt thẻ số 5 đặt ở bên phải băng giấy màu đỏ.</p> <p>- Cô hỏi trẻ 5 tuổi</p> <p>- Các bạn đo độ dài của băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo màu xanh. Vậy trong rô của các con còn thước đo màu gì nữa? 5 tuổi</p> <p>- Đo độ dài của băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo màu vàng? 5 tuổi</p> <p>- Băng giấy màu đỏ đo được bao nhiêu lần thước đo màu vàng ? 5 tuổi</p> <p>+ Các con cùng kiểm tra lại bằng cách đếm số đoạn đo được trên băng giấy màu đỏ? 5 tuổi</p> <p>+ Vậy chiều dài của băng giấy màu đỏ dài bằng mấy lần chiều dài thước đo màu vàng? 5 tuổi</p> <p>+ Với 8 lần chiều dài thước đo màu vàng con sẽ đặt thẻ số mấy tương ứng? 5 tuổi</p> <p>+ Các con cùng tìm và đặt thẻ số 8 đặt ở bên phải băng giấy màu đỏ? 5 tuổi</p> <p>+ Cô cho trẻ 5 tuổi nhắc lại.</p> <p>+ Khi đo độ dài băng giấy màu đỏ bằng thước đo màu xanh thì có kết quả đo là mấy lần? 4, 5 tuổi</p> <p>+ Nhưng cũng đo độ dài băng giấy màu đỏ bằng thước đo màu vàng thì có kết quả đo là mấy lần? 5 tuổi</p> <p>Vậy cùng một băng giấy màu đỏ dùng thước đo giống nhau thì kết quả đo giống nhau, khi sử dụng thước đo</p>	<p>- Trẻ quan sát cô</p> <p>- Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>- Trẻ đo</p> <p>- Băng giấy màu đỏ bằng 5 lần thước đo màu xanh</p> <p>- Thẻ số 5</p> <p>- Đo được 5 lần</p> <p>- Trẻ đếm</p> <p>- Bằng 8 lần</p> <p>- Trẻ đếm số đoạn trên băng giấy.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Thẻ số 8</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	---

khác nhau thì kết quả đo cũng khác nhau. - Băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh vì có phần thừa ra. Băng giấy màu xanh ngắn hơn vì không có phần thừa ra.	- Trẻ lắng nghe
3. Luyện tập Trên con đường đi học đến lớp không biết dài bao nhiêu bước chân cô muốn biết chiều dài của đường đi đến lớp thì các con phải dùng gì để đo? Trẻ 4-5 tuổi	- Trẻ lắng nghe
- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội nhiệm vụ của 2 đội trưởng lên bước nối bàn chân để đo chiều dài của con đường bằng bao nhiêu lần bàn chân của con.	- Trẻ lắng nghe
- Trẻ chơi, kiểm tra kết quả Con đường màu đỏ dài bằng 5 lần bước chân của con vậy qua trò chơi "Ai đo đúng" 2 đội phải đi theo đường thẳng. Sau đó về cuối hàng đứng bạn thứ 2 lại tiếp tục.	- Trẻ lắng nghe
Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi phải bước nối bàn chân theo con đường thẳng.	
- Tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả	- Trẻ chơi
- Kiểm tra kết quả.	
- Cho trẻ lớn đo lại 1 lần bằng gang tay.	- Trẻ về nhóm đo
4. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	- Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 6/30/01/2026

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH **Nặn một số loại quả(ĐT)**

I. Mục tiêu

- 4t: Trẻ có kỹ năng làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.
- 5t: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.
- Qua hoạt động giúp cho đôi tay của trẻ khéo léo
- Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp qua các sản phẩm làm ra.
- Trẻ biết yêu quý chăm sóc, bảo vệ các loại cây ăn quả.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Đồ dùng của cô: rổ trái cây nhựa, vật mẫu. Nhạc theo chủ đề.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng của trẻ: đất nặn, bảng, đĩa.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cho trẻ hát bài "Quả". Trò chuyện về nội dung bài hát:	- Trẻ hát

<p>+ Các con vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát nói đến quả gì? + Quả cung cấp cho các con chất gì? - Dẫn trẻ đi xem về các loại trái cây.</p> <p>2. Quan sát và đàm thoại Đàm thoại với trẻ về đặc điểm của các loại quả + Các con nhìn xem cô có gì? + Trên đĩa trái cây có những loại quả nào? + Quả chuối như thế nào? + Còn đây là gì? + Quả nho có dạng gì? + Nhiều quả nho kết lại với nhau tạo thành gì? + Cô còn có quả gì nữa? + Các con nhìn xem quả cam có đặc điểm gì? + Da của nó như thế nào? => Giáo dục trẻ các loại quả rất bổ ích. Vì vậy, phải ăn thật nhiều để cơ thể khỏe mạnh. - Cho trẻ đi quan sát vật mẫu. * Quả chuối. + Quả chuối có đặc điểm gì? + Muốn nặn được quả chuối trước tiên mình phải làm gì? * Chùm nho + Các con nhìn xem quả này như thế nào? + Quả nho có dạng gì? + Nhiều quả nho tạo thành gì? * Quả cam + Quả cam có đặc điểm gì? + Để nặn được quả các con sẽ nặn như thế nào => Hôm nay cô sẽ cho các con nặn một số loại quả nha</p> <p>3. Trẻ nêu ý định. + Con sẽ nặn những quả nào? + Để đĩa trái cây thêm đẹp con sẽ nặn những quả nào nữa?</p> <p>4. Trẻ thực hiện. + Cho trẻ đọc “Về về các loại quả” về thực hiện. + Cô bao quát nhắc nhở trẻ. - Cô thông báo sắp hết giờ</p> <p>5. Trưng bày, nhận xét sản phẩm Hết giờ cho trẻ trưng bày sản phẩm Lớp mình rất giỏi đã nặn được các loại quả rất đẹp. Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình và của bạn. + Con thích đĩa quả nào nhất? vì sao? Cô nhận xét một vài sản phẩm đẹp có sáng tạo, nhắc</p>	<p>- Bài hát quả ạ - Quả khế, mít, trứng... - Cung cấp chất vitamin.. - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời. - Trẻ kể - Dài và hơi cong - Quả nho - Dạng tròn. - Chùm nho. - Quả cam - Trẻ trả lời...</p> <p>- Dài, hơi cong, màu vàng... - Nhào đất mềm...</p> <p>- Trẻ trả lời... - Trẻ trả lời - Thành chùm</p> <p>- Trẻ trả lời...</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời... - Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đọc. - Trẻ dùng tay</p> <p>- 2-3 trẻ nhận xét</p>
--	--

nhờ những trẻ nặn chưa hoàn chỉnh lần sau cố gắng hơn. 6. Kết thúc: - Cho trẻ thu dọn đồ dùng, trẻ ra chơi.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
--	----------------------------------

Tổ trưởng chuyên môn

Giáo viên

Quàng Thị Phượng

Lò Thị Tâm